| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THUẬN CHÂU**<br>TỈNH SƠN LA | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 82/2024/HS-ST
Ngày 16-4-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp và bà Lý Thị Vinh.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà:*** Ông Lầu A Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/ TLST-HS ngày 25/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 04/4/2024 đối với bị cáo:

**Tòng Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại huyện TC, tỉnh SL; nơi ĐKNKTT: Bản BN, xã MN, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tòng Văn N, sinh năm 1966 và bà Lò Thị C, sinh năm 1967; có vợ là Lò Thị X, sinh năm 1994 và 01 con, sinh năm 2013; Tiền sự: không;

Tiền án: Tại bản án số 102/2022/HSST ngày 05/9/2022 của TAND huyện MS, tỉnh SL đã xử phạt Tòng Văn T 16 tháng tù giam về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 10/5/2023 (chưa xoá án tích);

Nhân thân: Năm 2021 Tòng Văn T bị Chủ tịch UBND xã MN, huyện TC ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã (được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính);

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024 đến nay, có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: chị Lò Thị X, sinh năm 1994, nơi ĐKNKTT: Bản BN, xã MN, huyện TC, tỉnh Sơn La, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 08/01/2024, Tòng Văn T điều khiển xe máy đi một mình từ nhà ở bản BN, xã MN, TC, SL sang bản S, MN, TC để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến khu vực bản S, MN, TC thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái *(T không biết tên và địa chỉ)* 01 (một) gói nilon hồng bên trong có chứa Heroine và 01 (một) gói nilon màu hồng bên có chứa 01 (một) viên ma túy tổng hợp và 01 (một) mảnh viên ma túy tổng hợp với giá 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy vừa mua được cất vào trong túi quần đằng trước bên phải T đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi T đi đến khu vực bản ĐH, MN, TC thì bị tổ công tác Công an xã MN, huyện TC yêu cầu kiểm tra ma túy và phát hiện 01 (một) gói ni lon hồng bên trong có chứa Heroine và 01 (một) gói ni lon màu hồng bên có chứa 01 (một) viên ma túy tổng hợp và 01( một ) mảnh viên ma túy tổng hợp T vừa mua được đang cất giấu trong túi quần đằng trước bên phải T đang mặc. Sau đó, tổ công tác đã bắt giữ T cùng tang vật và đưa về trụ sở UBND xã MN, huyện TC để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: 01(một) gói ni lon màu hồng bên trong có chứa 01 ( một ) viên nén màu hồng , một mảnh viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và một gói ni lon màu hồng bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng nghi là Heroine *(Tòng Văn T khai nhận là ma túy tổng hợp và Heroine )*. 01 (một) chiếc xe máy, loại xe WAVES, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu HONDA, BKS: 26M1- 034.07, số máy: JC52E - 1383328; số khung: RLHJC5260DY133195, xe đã qua sử dụng.

Đến 18 giờ 00 phút cùng ngày, tại Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số bột màu trắng có trong gói ni lon màu hồng nghi là Heroine thu giữ của Tòng Văn T xác định được khối lượng 0, 04 g (Không phẩy không bốn gam) trích toàn bộ 0,04 g làm mẫu gửi giám định chất ma túy ký hiệu T1 và cân tịnh 01 ( một ) viên nén màu hồng + 01( một ) mảnh viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có trong gói ni lon màu hồng thu giữ của Tòng Văn T được khối lượng 0, 14 g ( Không phẩy mười bốn gam ) trích toàn bộ 01 ( một ) viên nén màu hồng và 01( một ) mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,14 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy ký hiệu T2.

Tại kết luận giám định số: 293 ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine ( Heroin ), có tên Khoa học là DiacetyImorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/ NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam và mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0, 14 gam ". Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0, 04 gam, loại Heroine (Heroin ), có tên Khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 ( sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/ NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất và 0,14 gam, loại Methamphetamine; mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Căn cứ Điều 4 Nghị định số: 19/2018/NĐ - CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ thì xác định được khối lượng ma túy mà bị can Tòng Văn T Tàng trữ là 0,18 gam.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 25/3/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Tòng Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Tòng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Hai mảnh nilon màu hồng + Một vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu

Trả cho chị Lò Thị X 01 ( một ) chiếc xe máy, loại xe WAVES, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu HONDA, BKS: 26M1- 034.07, số máy: JC52E - 1383328; số khung: RLHJC5260DY133195, xe đã qua sử dụng

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên toà chị Lò Thị X có ý kiến: Xe máy HONDA biển kiểm soát 26M1- 034.07 bị thu giữ là tài sản chung, là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình, chị Lò Thị X không biết việc bị cáo đã sử dụng chiếc làm phương tiện mua ma tuý và có yêu cầu được trả lại xe.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhưng có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện TC, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Tòng Văn T khai nhận: Để có ma tuý sử dụng, ngày 08/01/2024 bị cáo đã có hành vi cất giấu trái phép 0,18g *(Không phẩy mười tám gam)* chất ma túy *(Trong đó 0,04 gam, loại Heroine và 0, 14 gam, loại Methamphetamine)* nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và đã bị Tổ công tác công an xã MN, huyện TC, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 08/01/2024; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 293/KL-KTHS ngày 11/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tòng Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 33/CT-VKS ngày 25/3/2024 của VKSND huyện TC truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

*[3] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 102/2022/HSST ngày 05/9/2022 của TAND huyện MS, tỉnh SL đã xử phạt Tòng Văn T 16 tháng tù giam về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 10/5/2023 nên chưa xoá án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra về nhân thân, năm 2021 Tòng Văn T bị Chủ tịch UBND xã MN, huyện TC ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, tuy được coi là chưa bị xử lý hành chính nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời

hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định, là đối tượng nghiện ma tuý. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Vật chứng vụ án:* Đối với vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 ( một ) chiếc xe máy, loại xe WAVES, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu HONDA, BKS: 26M1- 034.07, số máy: JC52E - 1383328; số khung: RLHJC5260DY133195, xe đã qua sử dụng. Tại phiên toà đã xác định nguồn gốc của xe là của chị Lò Thị X (vợ bị cáo) được gia đình chị tặng cho riêng khi về kết hôn với bị cáo, chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình chị X. Khi bị cáo sử dụng chiếc vào ngày 08/01/2024 chị X không biết, tại phiên toà chị X có yêu cầu được trả lại xe. Xét yêu cầu trả lại tài sản là có căn cứ theo khoản 2 Điều 47 Bộ Luật Hình sự nên cần chấp nhận.

[7] *Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án:* Bị cáo khai tổng số ma tuý thu giữ 0,18 g gam do bị cáo mua của người nam thanh niên dân tộc Thái tại bản S, MN, TC với giá 200.000đ vào ngày 08/01/2024 nhưng do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người thanh niên này ở đâu nên không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma tuý đã thu giữ trong vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Về tội danh và hình phạt**:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2024

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng vụ án**: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: Vật chứng nhập kho vụ Tòng Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 08/01/2024. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn

La số: 067050 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Bên trong có 02 mảnh nilon màu hồng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả cho chị Lò Thị X 01 ( một ) chiếc xe máy, loại xe WAVES, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu HONDA, BKS: 26M1- 034.07, số máy: JC52E - 1383328; số khung: RLHJC5260DY133195, xe đã qua sử dụng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC*).

**3. Về án phí**: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**4. Quyền kháng cáo**: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2024).

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC (2);
- Cơ quan THADS huyện TC;
- Công an huyện TC;
- Cơ quan THAHS huyện TC (2);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nông Văn Thịnh**